| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 06/2023/QĐST- DS | *Đồng Xoài, ngày 22 tháng 03 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2022/TLST-DS ngày 27/12/2022 về việc "*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Ông Lê Văn Th, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ 1, ấp S N, xã NB, thị xã C T, tỉnh Bình Phước.

**Bị đơn:** Ông Trịnh Tất Th1, sinh năm: 1982; Trú tại: Ấp 7, xã T Th, thành phố Đ Xo, tỉnh Bình Phước.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1. Huỷ hợp đồng mua bán tài sản ngày 24/8/2019 giữa nguyên đơn ông Lê Văn Th và bị đơn ông Trịnh Tất Th1.

2. Hậu quả pháp lý của việc huỷ hợp đồng:

Bị đơn ông Trịnh Tất Th1 có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn ông Lê Văn Th số tiền 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Ông Trịnh Tất Th1 trả số tiền 150.000.000đồng cho ông Lê Văn Th vào các ngày 15/3/2023, 15/4/2023, 15/5/2023, 15/6/2023 và 15/7/2023 mỗi lần trả với số tiền là 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng) cho đến khi trả hết số tiền 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

Trường hợp ông Trịnh Tất Th1 không trả đúng ngày như đã thoả thuận nêu trên thì ông Lê Văn Th có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thi hành quyết định của Toà án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

*Kể từ ngày bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bên có nghĩa vụ phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

4. Án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Lê Văn Th và bị đơn ông Trịnh Tất Th1 thoả thuận mỗi bên chịu ½ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn ông Trịnh Tất Th1 phải chịu 1.875.000đồng (một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Nguyên đơn ông Lê Văn Th phải chịu 1.875.000đồng (một triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 6.260.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004714 ngày 26/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước. Nguyên đơn ông Lê Văn Th được hoàn trả lại số tiền 4.385.000đồng (bốn triệu ba trăm tám mươi năm nghìn đồng) tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**
-TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tp ĐX;
- Chi cục THADS Tp ĐX;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Đã ký**

**Vũ Đình Kiên**